TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 94/2020/QĐST - HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 26 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 518/2019/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bế Thị T, sinh năm 1986;

Nơi ĐKNKTT: Phường Đ, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Chỗ ở hiện nay: Phường Đ, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Bị đơn: Anh Hoàng Mạnh C, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Phường Đ, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bế Thị T và anh Hoàng Mạnh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bế Thị T và anh Hoàng Mạnh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bế Thị T và anh Hoàng Mạnh C có 02 con chung là Hoàng Anh Tr sinh ngày 15 tháng 7 năm 2008 và Hoàng Gia Th sinh ngày 12 tháng 8 năm 2015. Khi ly hôn chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Gia Th cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; Anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Anh Tr cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị T, anh C không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Bế Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0004940 ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Đông;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đạt